

Số: 4540 /BC-SCT

Hưng Yên, ngày 26 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp,
cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong tháng 9 và Quý III/2026**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai các dự án hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp và thu hút đầu tư vào khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở báo cáo của các Sở, ngành, UBND các xã, phường và Chủ đầu tư các CCN, Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) trên địa bàn tỉnh trong tháng 9 và Quý III/2026, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về tình hình thực hiện giải phóng mặt bằng

TT	Tên lĩnh vực	Đền bù, GPMB(ha)			Tỷ lệ (%)	Ghi chú
		Tháng 9	Quý III	9 tháng		
	Tổng	276,37	686,37	1.703,34		
1	Các KCN	130,23	392,11	934,53	73,33% (BKCN) 51% (BKT)	733,26ha 201,27ha
2	Các CCN	146,14	294,26	768,81	76,88%	

2. Về đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật

TT	Tên lĩnh vực	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)			Tỷ lệ (%)	Ghi chú
		Tháng 9	Quý III	9 tháng		
	Tổng	89,83	254,45	1.703,34		
1	Các KCN	35,73	161,48	392,31	19,82% (BKCN) 65%% (BKT)	99,09 ha 293,22ha
2	Các CCN	24,1	92,97	397,97	79,59%	

3. Về thu hút đầu tư các dự án thứ cấp

Trong tháng 9/2026, các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh đã thu hút mới được 12 dự án đầu tư mới vào các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh. Trong đó:

- Các KCN thu hút mới 06 dự án đầu tư thứ cấp (*05 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư là 115,8 triệu USD và 01 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký là 500 tỷ đồng*) và điều chỉnh tăng vốn đầu tư cho 05 dự án, gồm: 04 dự án đầu tư FDI với vốn đầu tư điều chỉnh tăng thêm khoảng 8,1 triệu USD và 01 dự án DDI với vốn đầu tư tăng thêm là 1.430 tỷ đồng.

- Các CCN đã tiếp nhận 06 dự án đầu tư trong nước với vốn đăng ký 686 tỷ đồng và điều chỉnh tăng vốn 01 dự án với số vốn tăng thêm là 15 tỷ đồng.

Lũy kế trong 09 tháng đầu năm 2026, các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận mới 141 dự án đầu tư thứ cấp. Trong đó, các KCN thu hút mới 81 dự án đầu tư thứ cấp (*đạt 50,3% Kế hoạch*), gồm: 46 dự án FDI với số vốn đăng ký 779 triệu USD và 35 dự án DDI với vốn đăng ký 8.700 tỷ đồng; các CCN đã tiếp nhận 60 dự án đầu tư mới (*đạt 48% Kế hoạch*), gồm: 07 dự án FDI với vốn đăng ký 11,25 triệu USD; 53 dự án trong nước với vốn đăng ký 6.972,8 tỷ đồng.

(Chi tiết tình hình triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN tại Phụ lục 1; Chi tiết tình hình triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN tại Phụ lục 2)

II. KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC DỰ ÁN TỒN ĐỘNG KÉO DÀI

1. KCN VSIP: Trong tháng 9, UBND xã Đông Thụy Anh đã tiếp tục tổ chức các cuộc họp, đối thoại, giải thích đối với các hộ gia đình, cá nhân chưa đồng thuận với phương án GPMB; đồng thời đã có các văn bản giải quyết đối với các trường hợp còn có đơn thư khiếu nại; hoàn thành GPMB thêm 0,71ha. Dự kiến hoàn thành GPMB 9,54 ha đất nông nghiệp còn lại trong tháng 10/2026 (trường hợp phải thực hiện cưỡng chế); hoàn thành GPMB 10,3 ha đất ở còn lại trong tháng 12/2026.

2. KCN Tiên Hải: Ngày 11/9/2026, Ban đã tổ chức làm việc với UBND các xã Đồng Châu, Tiên Hải, Ái Quốc và có Văn bản số 1311/BQLKKT-QH ngày 12/9/2026 đôn đốc việc thực hiện GPMB phần còn lại đối với KCN Tiên Hải. Qua báo cáo của UBND các xã, sau khi rà soát diện tích chưa GPMB KCN Tiên Hải là 14,53 ha thuộc quy hoạch đất giao thông, cây xanh, hạ tầng thuộc Khu công nghiệp Tiên Hải cũ, không ảnh hưởng đến việc thu hút đầu tư vào khu công nghiệp (xã Đông Châu 8,7 ha; xã Tiên Hải 0,74 ha; xã Ái Quốc 5,09 ha), UBND các xã đã xây dựng kế hoạch, đường găng tiến độ GPMB, dự kiến hoàn thành GPMB trong tháng 12/2026.

3. KCN Liên Hà Thái (Green iP-1): Ngày 11/9/2026, Ban đã tổ chức làm việc với UBND xã Thái Thụy và các đơn vị liên quan, thống nhất giải quyết nội dung chồng lấn quy hoạch khu vực cổng Mai Diêm; UBND xã Thái Thụy đã tổ chức các cuộc họp, đối thoại, giải thích với các hộ chưa nhất trí phương án GPMB; đã hoàn thành GPMB thêm 0,12 ha.

4. KCN Hải Long: Trong tháng 9, UBND xã Đông Tiền Hải đã tiếp tục tổ chức các cuộc họp, đối thoại, giải thích đối với các hộ gia đình, cá nhân chưa đồng thuận với phương án GPMB, hoàn thành GPMB thêm 36,05 ha.

5. KCN Sông Trà: UBND phường Thái Bình đã phê duyệt phương án GPMB đối với diện tích còn lại thuộc giai đoạn 1 dự án, dự kiến chi trả tiền, hoàn thành GPMB trong tháng 10/2026.

6. KCN Yên Mỹ: Chủ đầu tư hạ tầng KCN đã được phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch của KCN, theo đó đưa phần diện tích đất chưa giải phóng mặt bằng ra khỏi phạm vi KCN. Hiện nay, Chủ đầu tư hạ tầng KCN đang hoàn thiện hồ sơ để trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch theo quy định.

7. KCN Thổ Hoàng: Trong tháng đã tuyên truyền 02 hộ dân đồng ý phương án bồi thường hỗ trợ; người dân đã đồng ý di dời 02 ngôi mộ ra khỏi phạm vi đất KCN

8. CCN Minh Khai: Các Sở, ngành, địa phương đã xử lý dứt điểm việc đền bù GPMB đối với 639m² của hộ gia đình bà Dương Thị Hý (Hoàng Văn Ích); bàn giao đất cho chủ đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, đưa CCN đi vào hoạt động.

9. CCN Thiện Phiến: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 6296/UBND-KT1 yêu cầu các cơ quan, đơn vị giải quyết khó khăn, vướng mắc tại Dự án CCN Thiện Phiến. Hiện nay các cơ quan, đơn vị đang tổ chức triển khai, thực hiện.

III. CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Về giải phóng mặt bằng:

*** Khó khăn, vướng mắc chung**

- Một số hộ dân chưa đồng thuận với đơn giá bồi thường đất nông nghiệp theo quy định hiện hành, cho rằng mức giá bồi thường chưa phù hợp với giá trị thực tế chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại địa phương trong thời điểm hiện nay. Tại một số KCN, CCN tập trung nhiều mồ mả, công tác vận động, di dời gặp nhiều khó khăn. Qua đó ảnh hưởng đến công tác đền bù, GPMB của các KCN, CCN.

- Một số xã, phường và chủ đầu tư KCN, CCN chưa thực sự quyết liệt công tác thực hiện đền bù, GPMB, chậm xây dựng Kế hoạch giải phóng mặt

bằng, lập tiến độ thực hiện (đường găng) theo chỉ đạo của UBND tỉnh dẫn đến khó khăn cho việc đôn đốc, đánh giá tiến độ thực hiện GPMB.

*** Khó khăn, vướng mắc tại một số KCN, CCN:**

- **Đối với KCN Phố Nối A:** Đến thời điểm hiện tại KCN Phố Nối A cơ bản đã giải quyết xong tồn tại, vướng mắc liên quan đến 02 hộ gia đình không phối hợp trong GPMB. Tuy nhiên, vẫn chưa hoàn thành GPMB và bàn giao đất toàn bộ diện tích đất của KCN, trong đó còn 11,46ha đất đã đền bù GPMB nhưng chưa được bàn giao đất (Xã Lạc Đạo 11,41ha; phường Mỹ Hào 0,05ha) do chồng lấn quy hoạch.

- **Đối với KCN Minh Đức:** Tính đến thời điểm hiện tại, KCN còn khoảng 41,41 ha chưa hoàn thành bàn giao đất. Trong đó:

+ Có 22,2138 ha đã được bồi thường, hỗ trợ theo quy định và hỗ trợ thêm 85.000 đ/m²; (đã hoàn thành GPMB).

+ Có 6,5 ha (30 hộ) đã được bồi thường, hỗ trợ theo quy định, nhưng các hộ dân chưa nhận tiền hỗ trợ thêm 85.000 đ/m²;

+ Có 6,37 ha (39 hộ) đã được chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ từ năm 2009 và hỗ trợ thêm 85.000 đ/m², nhưng chưa có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định;

+ Có 2,9 ha (16 hộ) đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ từ năm 2009, nhưng chưa có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; và các hộ dân chưa nhận tiền hỗ trợ thêm 85.000 đ/m²;

+ Có 3,3 ha đất xâm canh của các hộ dân khu 5, xã Kẻ Sặt, thành phố Hải Phòng (trước đây là thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương) chưa được bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

+ **Đánh giá chung:** Công tác triển khai khắc phục tồn tại của UBND phường Đường Hào và Chủ đầu tư dự án KCN Minh Đức chưa đảm bảo tiến độ UBND tỉnh yêu cầu.

- **Đối với KCN số 05:** Tổng diện tích đất thuộc phạm vi KCN theo quy hoạch chưa GPMB là 3.232,2m², trong đó: 1.955,5m² tại khu vực thôn Tượng Cước; 1.276,7m² giáp nhà văn hóa thôn Ngô Xá. Nguyên nhân: Do chồng lấn quy hoạch tại thời điểm lập quy hoạch chi tiết 1/500: Đất của KCN số 05 chồng lấn với khu đất nhà văn hóa thôn Ngô Xá và ranh giới KCN số 05 vào sát đường giao thông, cổng nhà dân.

Đánh giá chung: Công tác triển khai khắc phục tồn tại của UBND xã Xuân Trúc và Chủ đầu tư dự án KCN số 05 chưa đảm bảo yêu cầu của UBND

tỉnh (yêu cầu: Công ty Cổ phần đầu tư Khu công nghiệp Yên Mỹ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với UBND xã thực hiện điều chỉnh lại ranh giới quy hoạch Khu công nghiệp Số 05, đảm bảo không chồng lấn với đường giao thông dân sinh của thôn Thượng Cước và cổng nhà dân. Báo cáo Ban Quản lý các KCN tỉnh *trước ngày 01/6/2026*).

- **KCN Yên Mỹ II mở rộng:** Hiện tại còn 05 hộ dân chưa nhận tiền bồi thường hỗ trợ, trong đó có 03 hộ mua bán đất với chính quyền thôn diện tích 3.367m²; và 02 hộ lấn chiếm đất với diện tích 135m².

Đánh giá chung: Công tác triển khai khắc phục tồn tại của UBND xã Yên Mỹ và Chủ đầu tư dự án KCN Yên Mỹ II chưa đảm bảo yêu cầu của UBND tỉnh (yêu cầu: Giao UBND xã Yên Mỹ xây dựng phương án cụ thể, đẩy mạnh tuyên truyền các hộ dân đang sử dụng trên đất công ích của xã quản lý di chuyển tài sản trên đất để bàn giao cho chủ đầu tư. Trường hợp cần thiết thực hiện biện pháp bảo vệ thi công để chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án. Thời gian hoàn thành: *Trước ngày 31/5/2026*).

- **Đối với KCN Kim Động:** Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư xây dựng ĐDK chưa thực hiện ứng tiền đền bù GPMB và tiền chậm chi trả theo đề nghị của UBND xã Nghĩa Dân và UBND xã Lương Bằng. Công ty đang hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định.

- **Đối với KCN Văn Giang:** Đến nay GPMB được 32,91ha, diện tích còn phải thực hiện GPMB là 170,64 ha; tiến độ như hiện nay là chậm so với kế hoạch, khó đảm bảo hoàn thành công tác GPMB và được giao đất toàn bộ dự án trước ngày 01/10/2026.

Khó khăn: Số lượng mộ phải di dời lớn (khoảng 450 ngôi tại diện tích đang triển khai và tiếp tục phát sinh; 41 ngôi chưa xác định nhân thân). Nghĩa trang hiện trạng đã quá tải, xã không còn quỹ đất dự trữ; việc mở rộng nghĩa trang phải thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu theo quy định.

- **Đối với KCN Số 01:** Tại thôn Tổ Hòa nguồn gốc đất phức tạp: Hồ sơ giao ruộng không đầy đủ, hiện trạng sử dụng đất sai khác so với bản đồ địa chính, nhiều hộ gia đình đã cho thuê hoặc cho người khác canh tác từ nhiều năm nay nên việc xác định chủ sử dụng đất gặp nhiều khó khăn; phải tiến hành thủ tục trích đo lại bản đồ địa chính. Trên diện tích thôn Cảnh Lâm và Tổ Hòa có nhiều ngôi mộ, phải cải tạo, mở rộng Nghĩa trang để di chuyển các ngôi mộ trong phạm vi dự án. Một số hộ dân không đồng ý với đơn giá bồi thường, hỗ trợ theo quy định; không phối hợp trong công tác GPMB lên gặp rất nhiều khó khăn trong công tác khai thác hồ sơ, quy chủ sử dụng, rà soát nhân khẩu, xác định diện tích, đo đạc kiểm đếm. Ngoài ra,

có khoảng 3,9 ha đang có một số doanh nghiệp hoạt động trạm trộn bê tông (Bê tông Việt Mỹ, Bê tông Phương Bắc,...) trên phần diện tích đất 03.

- **KCN Số 02-Hưng Yên (trước đây là KCN Lý Thường Kiệt):** Phần diện tích đất thuộc xã Yên Mỹ còn một số khó khăn, vướng mắc như: Hồ sơ giao ruộng không đầy đủ, hiện trạng sử dụng đất sai khác so với bản đồ địa chính, nhiều hộ gia đình đã cho thuê hoặc cho người khác canh tác từ nhiều năm nay nên việc xác định chủ sử dụng đất gặp nhiều khó khăn

Nhân lực của Ban quản lý dự án xã thiếu, phải GPMB một số dự án trên địa bàn nên không bố trí được nhiều thời gian cho việc soát quy chủ, xác lập bản đồ đo đạc chỉnh lý.

- **KCN Thổ Hoàng:** Đến thời điểm hiện tại còn khoảng 1,8ha đất KCN chưa GPMB. Trong đó có diện tích của 05 hộ gia đình, cá nhân có tồn tại vướng mắc với tổng diện tích khoảng 0,94 ha, còn lại là đất công ích của xã xen lẫn. Các vướng mắc gồm: 02 hộ gia đình xây nhà ở trên đất giao thông thủy lợi, 02 hộ gia đình chuyển đổi VAC năm 2003, 01 hộ không có mặt tại địa phương. Các hộ dân không đồng ý với phương án bồi thường hỗ trợ, thuê luật sư, gửi văn bản khiếu nại đến cơ quan chức năng. Còn 02 ngôi mộ tổ chưa di dời (tuy nhiên đã ký biên bản)

- **KCN số 15-Hưng Yên (trước đây là KCN Văn Nhuệ - Hoàng Hoa Thám hoặc KCN Tân Á Đại Thành):**

+ Trên phạm vi đất KCN thuộc xã Ân Thi: Còn 5 hộ dân với tổng diện tích 1.6 ha còn vướng mắc liên quan đến tài sản trên đất công và tài sản trên đất nông nghiệp, hiện tại chưa phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ. Đối với đất công ích với diện tích 9,7ha được giao cho 16 hộ dân quản lý và sử dụng hiện đang vướng mắc đối với tài sản trên đất và cây cối trồng trên đất chưa thống nhất được phương án thu hồi. Hiện có khoảng 700 ngôi mộ cần di chuyển tại dự án nằm rải rác trong ranh giới dự án chưa có vị trí để di chuyển.

+ Trên địa bàn xã Nguyễn Trãi: Đối với đất công ích, diện tích khoảng 4 ha được giao cho 8 hộ dân quản lý và sử dụng hiện đang vướng mắc đối với tài sản trên đất và cây cối trồng trên đất chưa thống nhất được phương án thu hồi

- **KCN số 06:** Trên địa bàn xã Xuân Trúc còn 7 hộ chưa hoàn thành kiểm kê tài sản trên đất do: 04 hộ sai khác vị trí, 02 hộ không đồng ý đơn giá thấp, 01 hộ đang ở tù.

- **KCN VSIP:** Phần lớn diện tích đất nông nghiệp còn lại đang tiếp tục thực hiện GPMB là đất thầu khoán UBND xã quản lý, các hộ gia đình, cá nhân chưa nhất trí với mức bồi thường, hỗ trợ hiện hành dẫn đến sự đồng thuận của

nhân dân chưa cao. Tiến độ hoàn thiện hồ sơ, lập phương án của Chi nhánh PTQĐ khu vực Thái Thụy chậm.

- **KCN Tiền Hải:** Đối với khu vực quy hoạch đường số 3, số 5 và cây xanh, Nhà đầu tư hạ tầng KCN chưa hoàn thiện hồ sơ trích đo, trích lục GPMB gửi UBND các xã Đồng Châu, Tiền Hải, Ái Quốc để làm căn cứ thông báo thu hồi đất, triển khai GPMB theo quy định.

- **KCN Liên Hà Thái (Green iP-1):** Đối với diện tích đất ở khoảng 1,85 ha khu vực đường ĐH.89: Ngày 15/9/2026, Công ty cổ phần Green i-Park có Văn bản số 132/2026/GiP-GPMB kiến nghị về việc nghiên cứu điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu công nghiệp, giữ nguyên khu dân cư hiện hữu, điều chỉnh lô đất DVCC4 từ đất dịch vụ công cộng thành đất ở hiện trạng nên đề xuất tạm dừng việc thu hồi, GPMB khu dân cư nêu trên. Hiện Nhà đầu tư đang phối hợp với đơn vị tư vấn lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch, dự kiến nộp hồ sơ trong tháng 10/2026.

2. Về xây dựng hạ tầng kỹ thuật:

- Một số KCN, CCN do công tác GPMB chậm, dẫn đến chủ đầu tư chưa được giao đất để thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng theo tiến độ được giao.

- Do ảnh hưởng của biến động thị trường, về giá xăng dầu dẫn đến chi phí vận chuyển nguyên vật liệu tăng và chi phí đầu tư xây dựng tăng theo. Một số đơn vị vận chuyển do chi phí xăng, dầu tăng nên cũng hạn chế số chuyến vận chuyển nguyên vật liệu, nhất là các nhà thầu có khối lượng san lấp lớn, ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN, CCN.

- Nguồn vật liệu san lấp khan hiếm, giá vật liệu tăng cao làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án hạ tầng kỹ thuật KCN, CCN.

3. Về việc thu hút đầu tư:

- Do tình hình chính trị trên thế giới nhiều bất ổn, xung đột vũ trang, chi phí logistic, nguyên vật liệu tăng cao, chiến tranh thương mại giữa các nước lớn, đặc biệt là chính sách thuế của Mỹ ảnh hưởng lớn đến quyết định đầu tư của các nhà đầu tư (nhiều nhà đầu tư đã tìm hiểu, khảo sát, ký MOU nhưng vẫn trì hoãn chưa đưa ra quyết định đầu tư).

- Việc siết chặt dòng vốn đầu tư ra nước ngoài của một số quốc gia (như Trung Quốc,...) trong thời gian qua đã ảnh hưởng lớn đến việc thu hút đầu tư vào tỉnh.

- Các KCN, CCN vẫn đang trong quá trình hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông kết nối, hạ tầng kỹ thuật và các khu chức năng, hạ tầng xã hội khác.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP QUÝ IV NĂM 2026

Các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 09/6/2026; chủ động đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, làm việc với UBND xã, Chủ đầu tư các KCN, CCN để ghi nhận các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai và đưa ra các giải pháp tháo gỡ, góp phần đẩy nhanh công tác đền bù, GPMB; đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và thu hút các dự án đầu tư thứ cấp vào các KCN, CCN; trong Quý IV cần hoàn thành khối lượng sau:

1. Khu công nghiệp:

- Đền bù, GPMB: Phần đầu đền bù, GPMB được khoảng 465,47ha (*đảm bảo trong năm 2026, các KCN đền bù, GPMB được 1.400ha, đạt 100% Kế hoạch. Trong đó, các KCN phía Bắc đền bù, GPMB 266,74ha; các KCN phía Nam đền bù, GPMB 198,73ha*).

- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Phần đầu xây dựng HTKT được khoảng 607,69ha đất KCN (*đảm bảo trong năm 2026, xây dựng HTKT được 1.000ha đất KCN, đạt 100% Kế hoạch. Trong đó, các KCN phía Bắc xây dựng HTKT 400,91ha; các KCN phía Nam xây dựng HTKT 206,78ha*).

- Thu hút đầu tư: Phần đầu thu hút thêm 79 dự án đầu tư mới để đạt 100% Kế hoạch (*hiện nay đã thu hút được 81/160 dự án*).

2. Cụm công nghiệp:

- Đền bù, GPMB: Phần đầu đền bù, GPMB được khoảng 231,19ha (*đảm bảo trong năm 2026, các CCN đền bù, GPMB được 1.000ha, đạt 100% Kế hoạch*). Tập trung đền bù, GPMB tại một số CCN như: Minh Châu – Việt Cường, Hồng Việt, Đức Hiệp, Còn Nhất, Hải Triều,...

- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Phần đầu xây dựng HTKT được khoảng 102,03ha đất CCN (*đảm bảo trong năm 2026, xây dựng HTKT được 500ha đất CCN, đạt 100% Kế hoạch*). Tập trung xây dựng hạ tầng kỹ thuật tại một số CCN như: Minh Châu – Việt Cường, Hồng Việt, Đức Hiệp, Còn Nhất, Hải Triều,...

- Thu hút đầu tư: Phần đầu thu hút thêm 65 dự án đầu tư mới để đạt 100% Kế hoạch (*hiện nay đã thu hút được 60/125 dự án*). Tập trung thu hút tại các CCN như: Minh Khai, làng nghề Hòa Phong, Đặng Lễ, Quán Đỏ, Quảng Lãng – Đặng Lễ, Hưng Nhân,...

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh, cũng như phân định rõ việc tổng hợp, báo cáo định kỳ theo đúng chức năng, nhiệm vụ, Sở Công Thương kính đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các chủ đầu tư KCN, CCN triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

1. Sở Công Thương

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp báo cáo chung tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch 220/KH-UBND (*công tác giải phóng mặt bằng theo Báo cáo từ Sở Nông nghiệp và Môi trường; công tác thu hút đầu tư theo Báo cáo từ Sở Tài Chính; các nội dung khác trong KCN theo Báo cáo từ 02 Ban*); tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.

2. Ban Quản lý Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.

- Chủ động theo dõi, tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện các thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xúc tiến đầu tư, kết quả thu hút đầu tư doanh nghiệp thứ cấp và các nội dung liên quan đối với KCN, CCN thuộc trách nhiệm quản lý.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng KCN, CCN trong việc thực hiện tiến độ dự án theo quyết định thành lập và cam kết của chủ đầu tư; chủ động, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư và các doanh nghiệp thứ cấp, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh các biện pháp để tăng cường quản lý, phát huy hiệu quả đối với KCN, CCN.

- Quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư thứ cấp trong KCN, CCN theo phạm vi quản lý; rà soát, thống kê, theo dõi các dự án thứ cấp đã được tiếp nhận. Đối với dự án quá hạn, đề xuất đôn đốc thực hiện hoặc thu hồi Giấy chứng nhận theo quy định.

- Trước ngày 20 hàng tháng tổng hợp gửi Sở Tài chính kết quả thu hút đầu tư vào các KCN, CCN;

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Kịp thời giải đáp các vướng mắc, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương có dự án KCN, CCN thực hiện các quy trình, thủ tục bồi thường, giải phóng mặt

bằng,... để khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất đối với phần đất đã đền bù, giải phóng mặt bằng cho chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng KCN, CCN.

- Tham mưu UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất đối với diện tích đất đã đền bù, giải phóng mặt bằng cho chủ đầu tư xây dựng hạ tầng KCN, CCN.

- Trên cơ sở báo cáo kết quả GPMB của UBND các xã, tổng hợp kết quả gửi Sở Công Thương trước ngày 22 hằng tháng.

4. Sở Tài chính.

- Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư của tỉnh, trong đó tập trung, chú trọng hoạt động xúc tiến đầu tư trong KCN, CCN; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để tăng cường thu hút đầu tư;

- Rà soát các quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện và thủ tục về đầu tư, đăng ký kinh doanh và có lộ trình cắt giảm thời gian, thủ tục, hồ sơ theo mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch.

- Quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư thứ cấp trong CCN; rà soát, thống kê, theo dõi các dự án thứ cấp đã được tiếp nhận. Đối với dự án quá hạn, đề xuất đơn đốc thực hiện hoặc thu hồi Giấy chứng nhận theo quy định.

- Tham mưu, đề xuất kịp thời đảm bảo tài chính phục vụ tái định cư trong giải phóng mặt bằng các KCN, CCN (*đối với các dự án có phương án tái định cư*).

- Tổng hợp kết quả thu hút đầu tư vào các Khu, Cụm công nghiệp gửi Sở Công Thương trước ngày 22 hằng tháng.

5. UBND xã, phường.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, nhất là các cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án KCN, CCN trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư đẩy nhanh công tác đền bù, giải phóng mặt bằng các KCN, CCN để sớm giao đất cho Chủ đầu tư. Không để xảy ra chậm trễ việc triển khai các dự án KCN, CCN đã có Quyết định thành lập, gây lãng phí nguồn lực, bỏ lỡ cơ hội đầu tư của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư cam kết bằng văn bản và xây dựng Kế hoạch thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN, CCN theo đúng chỉ đạo tại 220/KH-UBND.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN, CCN trên địa bàn. Tiến hành đánh giá, phân loại từng dự án KCN, CCN; làm rõ khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, lý do, trách

nhiệm trong việc chậm tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật so với tiến độ đã được UBND tỉnh giao và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Tổng hợp kết quả đền bù, GPMB các dự án Khu, Cụm công nghiệp trên địa bàn xã gửi Sở Nông nghiệp & Môi trường trước ngày 18 hằng tháng (*Danh sách các xã đã gửi Báo cáo và chưa gửi Báo cáo tháng 9 theo Phụ lục 3*).

6. Chủ đầu tư.

- Phối hợp với UBND xã, phường xây dựng Kế hoạch triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN, CCN. Trong đó, xác định cụ thể thời hạn, tiến độ, trách nhiệm giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật của các KCN, CCN theo giai đoạn 3 tháng, 6 tháng,... gắn với khối lượng (hecta đất, tiền bồi thường...), sản phẩm cụ thể (văn bản,...) và đề xuất giải pháp để thực hiện theo đúng tiến độ đã đề ra.

- Tập trung nguồn lực, chủ động phối hợp với UBND các xã, phường và các sở, ngành liên quan tiến hành đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp và xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN, CCN, đảm bảo tiến độ được UBND tỉnh giao, phân đấu hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong 12 tháng kể từ khi bàn giao đất.

Sở Công Thương trân trọng báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị;
- Website Sở;
- Lưu VT, QLCN;

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ký bởi: Sở Công thương (M)
Thời gian ký: 28/09/2026 07:52:39



Nguyễn Xuân Bắc